

Bản án số: 92/2019/HS-PT
Ngày: 18-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán: Ông Triệu Quốc Hiếu
Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2019/TLPT-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Đào Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo kháng cáo:

Đào Văn H (A), sinh năm 1992 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: tổ 15, ấp T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B và bà Lê Thị Bích L; vợ và con: không có; tiền án: ngày 06/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản” (theo bản án số 19/2013/HSST ngày 06/8/2013), ngày 26/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong án phí hình sự nên chưa được xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (theo bản án số 02/2010/HSST ngày 09/11/2010), đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 19/3/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Minh T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung O trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Vĩnh Long bào chữa chỉ định cho bị cáo Đào Văn H. Có mặt

Ngoài ra, còn có bị cáo Trần Thanh T không liên quan đến kháng cáo, nên cấp

phúc thẩm không triệu tập.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 18/3/2019, Đào Văn H (A), ngồi nhậu cùng với Phạm Văn O (B) và Trần Thanh T (C), tại nhà ông T trú tổ 19, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Nhậu được một lúc thì hết đồ ăn, nên ông O đi ra phía sau nhà hái đậu bắp, chỉ còn H và T tiếp tục ngồi nhậu, lúc này H đi vào nhà sau của ông O lấy 01 cây kéo lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen bỏ vào túi quần bên trái, rồi đi ra bàn nhậu và rủ T đi kiểm tiền xài, T hỏi H “*kiểm tiền gì*” thì H nói “*lên nhà nghỉ KH Hoàn cướp tài sản của người quản lý nhà nghỉ*”, vì trước đó H thường đi ngang nhà nghỉ Khải Hoàn để ý biết nhà nghỉ do người nữ quản lý, nên sáng ngày 18/3/2019 H có ý định sẽ vào nhà nghỉ để cướp tài sản nên rủ T, thì T đồng ý. H hỏi T “*ai là người vào nhà nghỉ cướp tài sản*” thì T nói “*H vào còn T ở bên ngoài hỗ trợ và chở H tẩu thoát*”. H lo sợ nên nói với T “*có gì thì đừng bỏ em nghe*”, T nói với H “*yên tâm, T sẽ không bỏ H*”. Sau đó ông O đi hái đậu bắp vào thì T điều khiển xe mô tô 67H4-9153 chở H đến khu hành chính huyện B để mua bắp xào về thì H, T và ông O nhậu tiếp, nhậu được khoảng 3-4 ly rượu thì T đi ra lấy xe mô tô 67H4-9153 chở H lên nhà nghỉ Khải Hoàn để cướp tài sản, trên đường đi H hỏi lại T “*ai là người vào nhà nghỉ cướp tài sản*” thì T nói “*H vào còn T ở bên ngoài hỗ trợ và chở H tẩu thoát*”, H lo sợ nên nói với T “*có gì thì đừng bỏ em nghe*”, T nói với H “*yên tâm, T sẽ không bỏ H*”. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 19/3/2019, T điều khiển xe mô tô 67H4-9153 chở H đến nhà nghỉ Khải Hoàn ở tổ 19, ấp Q, xã Đ, huyện B. Khi đến trước cổng nhà nghỉ, H xuống xe và gọi điện thoại vào số máy điện thoại bàn của nhà nghỉ và giả vờ hỏi thuê phòng nghỉ, thì anh Phùng Thanh P là người quản lý nhà nghỉ đang nằm ngủ ở quầy tiếp tân nghe điện thoại và ra mở cửa cổng rào, khi anh P ra mở cửa cổng rào thì thấy H đứng trước cổng rào còn T thì đậu xe trên vỉa hè trước cổng rào (xe vẫn còn nổ máy), H hỏi thuê phòng nghỉ và bước vào bên trong cổng rào, anh P hỏi T “*anh có vào không*”, T không trả lời anh P mà nói với H “*Mày vào nghỉ đi*”. Lúc này anh P nghĩ rằng T không vào nghỉ, nên chuẩn bị đóng cổng rào lại thì H đứng sau lưng anh P, rồi dùng tay phải ôm vào vai của anh P, tay trái móc trong túi quần ra một cây kéo kềm vào cổ anh P và nói “*mày la tao đâm mày chết*”. Anh P giằng co với H và truy hô lên thì được anh Phùng Thanh I (là em ruột của P) và anh Phan Văn D (đang nghỉ ở bên trong nhà nghỉ) từ trong nhà nghỉ chạy ra không chế bắt giữ H cùng tang vật. Còn T thì điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Qua điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi cùng với T cướp tài sản như trên. Nên ngày 19/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Trần Thanh T.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 cây kéo dài 21.5cm, lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán kéo bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng
- 01 cái bóp màu đen bên trong có 35.000 đồng tiền Việt nam đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng
- 01 xe mô tô biển số 67H4-9153, đã qua sử dụng.
- 01 đĩa DVD (có 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh H và T cướp tài sản tại nhà nghỉ KH Hoàn).

Qua điều tra Đào Văn H và Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với xe mô tô biển số 67H4-9153 là xe của bị cáo Trần Thanh T mua của người khác nhưng chưa sang tên, ngày 19/3/2019 T đã sử dụng xe này chở bị cáo H đi cướp tài sản.

Đối với Nguyễn Thị K ngụ ấp Thượng 2, thị trấn M, huyện P, tỉnh An Giang là người đứng tên chủ xe mô tô biển số 67H4-9153, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác minh được địa chỉ cụ thể, nên chưa làm việc được khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Phạm Văn O, H có lấy cây kéo dài 21.5cm, lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán kéo bằng nhựa màu đen của ông O để đi cướp tài sản của anh P, ông O không có yêu cầu nhận lại cây kéo trên, cũng không yêu cầu H bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Đối với anh Phùng Thanh P, khi anh P chống trả và bắt giữ bị cáo H thì anh P bị thương nhẹ, nhưng anh P từ chối giám định tỷ lệ thương tật và cũng không yêu cầu bị cáo H và bị cáo T bồi thường, không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Đào Văn H (A)** phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Văn H **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Thanh T 04 năm tù; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2019 bị cáo Đào Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội cướp tài sản là có căn cứ, không oan sai. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị giữ y án sơ thẩm. Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí.

Trợ giúp viên pháp lý Bùi Minh T bào chữa chỉ định cho bị cáo trình bày: về tội danh và điều luật thì không tranh luận. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi xét xử bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trình bày: bị cáo có ý định cướp tài sản vào sáng ngày 18/3/2019. Sau khi nhập tại nhà ông O bị cáo mang theo cây kéo bằng kim loại rủ T đi cướp tài sản. Bị cáo câu cổ và kê cây kéo vào cổ anh P, không chế anh P để cướp thì bị anh P và một số người trong nhà nghỉ bắt giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thấy mức án cấp sơ thẩm xử 08 năm tù là quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, để sớm về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đào Văn H khai nhận vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19/3/2019, tại nhà nghỉ Khải Hoàn tọa lạc tại tổ 19, ấp Q, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo H đã dùng cây kéo dài 21.5cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 12 cm kê vào cổ bị hại Phùng Thanh P, đồng thời bị cáo H còn có lời nói đe dọa “*mày la tao đâm mày chết*” nhằm khống chế để cướp tài sản của bị hại. Xét lời khai nhận của bị cáo Đào Văn H đã phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được, cùng những chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã đủ cơ sở khách quan để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Đào Văn H phạm vào tội: Cướp tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã dùng cây kéo bằng kim loại để uy hiếp tinh thần bị hại, nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo trước đây đã bị kết án về tội trộm cắp tài, cướp tài sản; trong đó, có một bản án chưa được xóa án tích, nên lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo dùng cây kéo bằng kim loại để thực hiện hành

vi cướp tài sản, như vậy bị cáo sử dụng phương tiện nguy hiểm để thực hiện tội phạm, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự; sau thời gian cải tạo bị cáo không chịu khó lao động, không sửa chữa bản thân mà vì muốn hưởng thụ bất chính tài sản của người khác, nên tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo phạm tội vừa có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, vừa có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, đối với bị cáo cũng cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tại cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo theo các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, có ý nghĩa làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại anh Phùng Thanh P không có kháng cáo, nhưng anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo bị truy tố xét xử theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm tù, trong khi cấp sơ thẩm chỉ xử phạt 08 năm tù. Bị cáo có quá trình nhân thân quá xấu nên quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của trợ giúp viên pháp lý về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, nhưng bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đào Văn H và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đào Văn H 08 (tám) năm tù**, về tội “Cướp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/3/2019.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HBT: 02;
- CQTHADS HBT : 01;
- CQTHAHS HBT : 01;
- TG; BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã H: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân